

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt để đánh giá về kỹ thuật.

Nội dung đánh giá		Mức độ đáp ứng
1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ		
Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ, nguyên nhiên vật liệu.	- Có bảng mô tả đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa đề xuất hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu nêu tại Chương V của E-HSMT. - Có catalogue hàng hóa hoặc các tài liệu kỹ thuật khác thể hiện đầy đủ thông số kỹ thuật, ký mã hiệu, nhãn hiệu, đáp ứng các yêu cầu về thông số kỹ thuật chi tiết tại Chương V của E-HSMT. - Trường hợp hàng hóa, thiết bị nhà thầu chào thầu khác so với yêu cầu của E-HSMT thì phải kèm theo tài liệu chứng minh tính phù hợp với yêu cầu tại Chương V của HSMT.	Đạt
	- Bảng mô tả đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa đề xuất không đáp ứng yêu cầu nêu tại Chương V của E-HSMT Hoặc - Catalogue hàng hóa (hoặc các tài liệu kỹ thuật khác) của nhà sản xuất có các thông số không đáp ứng yêu cầu tại Chương V của E-HSMT. Hoặc - Đề xuất hàng hóa tương đương không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật tại Chương V của E-HSMT	Không đạt
2. Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa		
Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, vận chuyển hàng hóa.	Có sơ đồ và thuyết minh giải pháp tổ chức cung cấp, vận chuyển-hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế phù hợp với tính chất của hàng hóa	Đạt
	Không có sơ đồ hoặc thuyết minh hoặc có thuyết minh giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, vận chuyển hàng hóa nhưng không hợp lý, không phù hợp với tính chất của hàng hóa	Không đạt

Nội dung đánh giá		Mức độ đáp ứng
3. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì		
Thời gian bảo hành, bảo trì	- Thời gian bảo hành tối thiểu 24 tháng nhưng không ngắn hơn thời gian bảo hành thiết bị theo quy định của nhà sản xuất (theo chi tiết thiết bị tại Chương V). - Có thuyết minh chi tiết về kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì; năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng; cung cấp vật tư, phụ tùng thay thế; khả năng lắp đặt thiết bị, hàng hoá- Thời gian bảo trì hàng hóa 6 tháng/01 lần trong suốt thời gian bảo hành. - Cam kết có mặt trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được thông báo của đơn vị sử dụng hoặc Chủ đầu tư về khắc phục sự cố hỏng hóc, lỗi (bằng văn bản, email,...)	Đạt
	- Thời gian bảo hành, bảo trì không đáp ứng quy định trên hoặc - Không có hoặc thuyết minh về kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì; năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng; cung cấp vật tư, phụ tùng thay thế không cụ thể, chi tiết hoặc - Không có cam kết có mặt trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được thông báo của CĐT về khắc phục sự cố hỏng hóc, lỗi (bằng văn bản, email ...)	Không đạt
4. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa		
- Có cam kết đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa	- Có cam kết kèm theo đáp ứng yêu cầu	Đạt
	- Không có cam kết hoặc cam kết không đáp ứng theo yêu cầu	Không đạt
5. Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường		
Khả năng thích ứng về địa lý. Có cam kết	Có cam kết và thuyết minh hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý	Đạt

Nội dung đánh giá		Mức độ đáp ứng
hoặc thuyết minh kèm theo hoặc tài liệu chứng minh đã từng sử dụng tại Việt Nam	Không có cam kết hoặc thuyết minh hoặc hàng hóa được cung cấp không thích ứng về địa lý.	Không đạt
6. Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết		
Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết. Có cam kết hoặc thuyết minh kèm theo	Hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết hợp lý.	Đạt
	Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường và có đề xuất biện pháp giải quyết.	Chấp nhận được
	Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường và không đề xuất được biện pháp giải quyết.	Không đạt
7. Các yếu tố về điều kiện thương mại, đào tạo, chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng		
Điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo, chuyển giao công nghệ hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp	Có điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo, chuyển giao công nghệ hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp.	Đạt
	Điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo, chuyển giao công nghệ không hợp lý, khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp.	Không đạt
8. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	- Có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và tiến độ đề xuất đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. - Tiến độ cung cấp hàng hóa ≤ 150 ngày.	Đạt
	Không có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hoặc có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật, không phù hợp với tiến độ đề xuất hoặc thời gian giao hàng >150 ngày.	Không đạt
9. Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu, chất lượng hàng hóa đã sử dụng		
Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham	Có cam kết kèm theo và đáp ứng yêu cầu	Đạt

Nội dung đánh giá		Mức độ đáp ứng
dự thầu, kết quả thực hiện hợp đồng từ ngày 01/01/2023 trở lại đây đáp ứng quy định tại Điều 19, Điều 20 của Nghị định 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025; Nhà thầu có cam kết kèm theo. (Đối với nhà thầu liên danh, từng thành viên liên danh phải có cam kết đáp ứng yêu cầu).	Không có cam kết kèm theo hoặc không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 7, 8, 9 được xác định là “Đạt”; Tiêu chuẩn 5, 6 được xác định là “Đạt” hoặc “Chấp nhận được”.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn được xác định là “Không đạt”.	Không đạt

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt hoặc tiêu chí 6 được đánh giá Chấp nhận được.